TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31-3-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Huy Du

Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 344/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22a/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Quang A; nơi cư trú: Số 7 Đào Đô, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị B; ĐKHKTT: Số 27/5 Phạm Phú Thứ, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Macao; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn là Ông Nguyễn Quang A trình bày:

Ông Nguyễn Quang A kết hôn với Bà Nguyễn Thị B tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng từ ngày 29/3/1996. Quá trình chung sống vợ chồng

phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên cả hai thường xảy ra cãi vã. Hai bên gia đình và bạn bè đã hòa giải nhưng không có kết quả. Năm 2009, Bà B sang Macao để sinh sống và làm việc, địa chỉ cụ thể hiện nay ở Macao của Bà B Ông A không nắm được. Vợ chồng ông bà ly thân từ đó đến nay đã hơn 10 năm. Hiện nay vợ chồng không còn liên lạc với nhau, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Ông A được biết Bà B vẫn thường xuyên liên lạc về cho con trai, con gái của ông bà. Nhận thấy mâu thuẫn giữa ông bà không thể hàn gắn, Ông A không còn tình cảm với Bà B nên ông làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với Bà B để sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Ông A và Bà B có 02 con chung là Nguyễn Thị Tuyết Mai, sinh ngày 20/02/1996 và Nguyễn Quang Trọng, sinh ngày 03/6/2001. Các con chung đã trưởng thành nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là Bà Nguyễn Thị B:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý cho chị Nguyễn Thị Tuyết Mai – là con gái đẻ của Bà Nguyễn Thị B và Ông Nguyễn Quang A và đã hai lần thông báo cho chị Nguyễn Thị Tuyết Mai cung cấp địa chỉ cụ thể của Bà Nguyễn Thị B ở Macao và yêu cầu chị Mai cho biết kết quả về việc chị Mai đã thông báo cho Bà Nguyễn Thị B để gửi lời khai về Tòa án. Chị Mai trình bày Bà Nguyễn Thị B vẫn liên lạc qua điện thoại với chị nhưng chị không biết địa chỉ cụ thể Bà Nguyễn Thị B ở đâu do Bà B không cung cấp. Chị đã thông báo cho Bà Nguyễn Thị B về yêu cầu của Tòa án tuy nhiên Bà B không thực hiện việc cung cấp địa chỉ và gửi lời khai về cho Tòa án. Bà B trao đổi qua điện thoại với chị Mai như sau: Bà và Ông Nguyễn Quang A tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng từ ngày 29/3/1996. Quá trình chung sống vợ chồng bà phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Hai bên gia đình và bạn bè đã hòa giải nhưng không có kết quả. Năm 2009, Bà B sang Macao để sinh sống và làm việc. Vợ chồng bà ly thân từ đó đến nay. Hiện nay vợ chồng không còn liên lạc với nhau, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Nay Ông A yêu cầu xin ly hôn với Bà B, Bà B đồng ý ly hôn với Ông A. Về con chung: Ông A và Bà B có 02 con chung là Nguyễn Thị Tuyết Mai, sinh ngày 20/02/1996 và Nguyễn Quang Trọng, sinh ngày 03/6/2001. Các con chung đều đã trưởng thành

nên bà không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung: Bà B và Ông A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Tuyết Mai đề nghị Tòa án giải quyết cho Ông Nguyễn Quang A được ly hôn với Bà Nguyễn Thị B. Về con chung và tài sản chung: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho Ông Nguyễn Quang A được ly hôn với Bà Nguyễn Thị B. Về con chung: 02 con chung của Ông A và Bà B đã đủ 18 tuổi, Ông A không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về tài sản chung, Ông Nguyễn Quang A không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết. Ngoài ra đề nghị giải quyết về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai của đương sự tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án về việc ly hôn. Bị đơn là Bà Nguyễn Thị B có hộ khẩu thường trú và có nơi cư trú cuối cùng ở thành phố Hải Phòng nhưng hiện đang sinh sống ở Macao, nguyên đơn Ông Nguyễn Quang A hiện nay đang sinh sống tại thành phố Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Quang A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tòa án đã thực hiện việc tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho Bà Nguyễn Thị B đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng Bà Nguyễn Thị B vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt Ông A và Bà B.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ông Nguyễn Quang A và Bà Nguyễn Thị B tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng vào ngày 29/3/1996. Quá trình chung sống vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Vợ chồng ly thân từ khi Bà B sang Macao đến nay không còn liên lạc với nhau, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa Ông Nguyễn Quang A và Bà Nguyễn Thị B không thể hàn gắn, Ông A đã không còn tình cảm vợ chồng với Bà B, ông bà đã ly thân trong một thời gian dài nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Ông Nguyễn Quang A đối với Bà Nguyễn Thị B.

[4] Về con chung: Do cả 02 con chung của Ông A và Bà B đã đủ 18 tuổi nên Ông A không yêu cầu giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quang A không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Quang A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 26; khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Quang A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang A được ly hôn Bà Nguyễn Thị B.

2. Về con chung: 02 con chung của Ông Nguyễn Quang A và Bà Nguyễn Thị B là Nguyễn Thị Tuyết Mai, sinh ngày 20/02/1996 và Nguyễn Quang

Trọng, sinh ngày 03/6/2001 đã đủ 18 tuổi nên Ông Nguyễn Quang A không yêu cầu giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quang A không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Quang A phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000881 ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Ông Nguyễn Quang A đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Ông Nguyễn Quang A (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị B (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đỗ Xuân Quyết - Nguyễn Thị Luyến	**Đặng Hồ Điệp**

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Xuân Quyết - Nguyễn Thị Luyến **Đặng Hồ Điệp**